

PHẦN I. ĐỌC HIỂU (4,0 điểm)

Đọc văn bản:

Hòn ngọc Minh Châu

Trung Sỹ¹

Biển xanh ngoài đảo xa, con bão năm ấy dữ dội lạ thường. Gió xé rách tả tơi những lá cờ trên bến cảng chưa kịp hạ. Sóng vật vã quật mình vỡ tan trên những bờ đá trầm tích ngàn năm tuổi.

Trong khe sâu, một con trai Mã Thị² non bị sóng dữ đập vùi quăng quật. Hấp! Một luồng nước ngằm cuốn tung nó lên cao, ném nó vào vách núi. Vỡ trai bị đập vào đá nứt sứt, lớp thịt mềm bên trong lộ ra. Nó thoi thóp gắng bám vào bãi cát ngằm. Những hạt cát thô, những mảnh vụn vỏ hà³ sắc lẹm lọt vào trong lớp vỏ, cứa trên thân nó vô số vết thương đau đớn.

Bão tan. Biển trở lại hiền hoà cùng lớp vỏ trai đã dần kịp đắp lành. Nhưng không ai thấy nỗi đau bên trong của con trai Mã Thị. Đàn cá mai, cá ngán bên nhau ríu rít khoe vây, nhìn nó thờ ơ. Con sứa lừ che chiếc dù hồng có những tua dài yếu điệu trôi qua thấy nó, phì vội một bãi bọt khinh bỉ. Trông bề ngoài có vẻ quý phái thế nhưng ả sứa kênh kiệu này có nhiều tua, mỗi chiếc tua là một chiếc roi độc, quất vào ai thì kẻ đó bỏng rát. Ngay cả những con ốc hương chấm hoa cũng lánh xa Mã Thị, làm như chúng ở đẳng cấp cao hơn dù cũng sống trong tầng đáy. Chỉ còn thảm rong nho xanh dập dềnh nương theo nhịp triều trôi nổi trên bãi biển xoa dịu lòng con trai cô độc.

Với đại dương bao la, một con cá voi xanh khổng lồ và một con trai bị thương bé bỏng đều có giá trị như nhau về mặt kích thước. Nhưng với con trai non, sự kì thị cùng những hạt cát đang cứa vào lòng nó một nỗi đau khôn tả. Mã Thị rùng mình co lại, run rẩy trong nỗi cô đơn. Nó đôi khi muốn bỏ cuộc, buông mình tách vỏ cho bạch tuộc nuốt, cho sóng cuốn tan xác. Nhưng rồi bản năng sinh tồn buộc nó phải tìm một cách khác, là phải học cách sống cùng nỗi đau.

Biển cả cũng như cuộc đời, khi nghiệt ngã lúc bao dung. Có lúc giông bão mịt mù, nhưng cũng có những dòng hải lưu ấm đưa các phù du sinh vật về âm thầm nuôi con trai dần lớn. Sự vô tình của biển lại chính là chiếc nôi nuôi dưỡng đức tính kiên cường. Ngày qua ngày, trai Mã Thị tiết ra từng lớp xà cừ mỏng bọc lấy dị vật, bồi đắp dần biến nó thành những tinh cầu long lanh. Mỗi nỗi đau chất chứa trong lòng đã thành một viên ngọc. Trong bóng nước biếc xanh, chúng lấp lánh như những giọt sao rơi xuống lòng đại dương.

Bây giờ Mã Thị đã cường tráng trưởng thành. Một buổi sáng, đàn cá hồng bơi ngang qua ngọc nhiên reo lên:

- Ôi, đẹp quá! Ai ngờ cái hòm xù xì kia lại cất giữ cả một kho báu!

Ngay cả lũ ốc hương chấm hoa cũng phải khâm phục thốt lên:

- Hoá ra kiên nhẫn và chịu đựng cũng có thể tạo nên điều kì diệu.

Ả sứa lừ lại trôi qua, đong đưa ngả chiếc dù hồng mon trón. Mã Thị thờ ơ im lặng. Tắm vỏ trai đã dày dặn. Những chiếc tua lừ của ả chẳng thể làm tổn thương con trai được nữa.

¹ Nhà văn Trung Sỹ tên thật là Xuân Tùng, sinh năm 1960, quê ở Hà Nội, từng tham gia chiến đấu bảo vệ biên giới Tây Nam, có những sáng tác về hồi ức chiến tranh.

² Mã Thị: tên riêng một loài trai ngọc (chú thích của tác giả).

³ Hà: hàu nhỏ sống thành từng đám trên mặt đá ngập nước vùng ven biển.

Từ đó chẳng còn ai chê bai hay lánh xa Mã Thị. Cá ngán, cá mai thường rủ nhau đến chơi quanh. Cá đồng cò, cá bướm nhờ con trai xoe ngọc để lấy ánh sáng múa vây khoe sắc. Có cả mấy chú cá hề màu cam vạch trắng đến làm trò góp vui. Rặng san hô nơi Mã Thị sống đã trở thành một sân khấu biển xanh rực rỡ và tráng lệ.

Câu chuyện về con trai Mã Thị được rặng san hô rỉ rào kể lại, lan đi khắp rạn đá. Có một người lính cũ yêu và hiểu ngôn ngữ thiên nhiên hôm ấy ra đảo đi tắm biển. Ông lặn xuống rạn san hô, vô tình nghe được. Câu chuyện khiến ông rung mình đồng cảm, bởi ông cũng từng bị trọng thương trong cuộc chiến chống lại loài diệt chủng. Một mảnh đạn vẫn găm trong thân thể ông như con trai Mã Thị bị cát găm trong ruột.

Trở về phòng mình, ông chong đèn thâu đêm viết lại câu chuyện cảm động về con trai nhỏ trên hòn đảo cô đơn, đã kiên cường biến nỗi đau thành những viên ngọc sáng. Từ đó, hòn đảo này được gọi tên là đảo Minh Châu, nghĩa là viên ngọc sáng nơi địa đầu thân yêu của Tổ quốc chúng ta.

Đặt dấu chấm hết câu chuyện, ông mở cửa sổ nhìn ra biển đêm. Biển vẫn tiếp tục dậy sóng. Có những con trai khác ngoài đó hẳn cũng đang bị thương, cũng đang ôm những hạt cát sắc nhọn. Có kẻ chết trong tuyệt vọng. Có kẻ bọc lên thành ngọc. Tự nhiên không thiên vị ai. Chính lựa chọn của từng sinh linh⁴ mới quyết định số phận của chính mình.

(Báo Văn nghệ Tết Bính Ngọ, số 6+7+8/ 7-2-2026, tr.31)

Thực hiện các yêu cầu sau:

Câu 1. (0,5 điểm) Xác định ngôi kể của văn bản.

Câu 2. (0,5 điểm) Chỉ ra từ ngữ, hình ảnh miêu tả tác động của những hạt cát thô, những mảnh vụn vỏ hà sắc lêm sau khi lọt vào trong lớp vỏ con trai Mã Thị.

Câu 3. (1,0 điểm) Nêu sắc thái nghĩa của từ run rẩy trong câu văn: Mã Thị rung mình co lại, run rẩy trong nỗi cô đơn.

Câu 4. (1,0 điểm) Phân tích ý nghĩa của chi tiết sau trong việc khắc họa con trai Mã Thị:

Ngày qua ngày, trai Mã Thị tiết ra từng lớp xà cừ mỏng bọc lấy dị vật, bồi đắp dần biến nó thành những tinh cầu long lanh. Mỗi nỗi đau chất chứa trong lòng đã thành một viên ngọc.

Câu 5. (1,0 điểm) Bày tỏ suy nghĩ của em về một bài học rút ra từ câu văn: Chính lựa chọn của từng sinh linh mới quyết định số phận của chính mình. (Trình bày không quá 07 dòng)

PHẦN II. VIẾT (6,0 điểm)

Câu 1. (2,0 điểm)

Em hãy viết đoạn văn nghị luận (khoảng 200 chữ) phân tích nhân vật người lính cũ trong văn bản ở phần Đọc hiểu.

Câu 2. (4,0 điểm)

Bằng trải nghiệm cá nhân, em hãy viết bài văn nghị luận (khoảng 600 chữ) trình bày những việc các bạn trẻ cần làm để tự tin khẳng định bản thân trong cuộc sống.

- Hết -

HƯỚNG DẪN GIẢI CHI TIẾT ĐỀ THI VÀO 10 NĂM HỌC 2026 - 2027

MÔN NGỮ VĂN – ĐÀ NẴNG

Phần	Câu	Hướng dẫn giải
Độc hiểu	Câu 1. (0,5 điểm)	Ngôi kể thứ 3
	Câu 2. (0,5 điểm)	Từ ngữ, hình ảnh gồm: - cửa trên thân nó vô số vết thương đau đớn. - hạt cát đang cửa vào lòng một nỗi đau khôn tả.
	Câu 3. (1,0 điểm)	Run rẩy thể hiện: - Diễn tả sự co rúm, chuyển động yếu ớt, không tự chủ của con trai non trước cơn đau thể xác. - Nhấn mạnh sự yếu đuối, bất an, sợ hãi và tội cùng cô độc của Mã Thị khi phải đối mặt với nỗi đau mà không có ai sẻ chia, thấu hiểu.
	Câu 4. (1,0 điểm)	Ý nghĩa chi tiết: - Khắc họa nghị lực phi thường, sự kiên cường và bản năng sinh tồn mãnh liệt của Mã Thị. Thay vì buông xuôi, chấp nhận cái chết, nó đã chủ động "học cách sống cùng nỗi đau". - Khẳng định giá trị của sự chuyển hóa vô cùng tính kỳ diệu. Mỗi viên ngọc trai lấp lánh chính là kết quả của sự kiên nhẫn, tôi luyện từ tổn thương. Chi tiết cho thấy con trai Mã Thị từ một sinh vật bé nhỏ, đáng thương thành một biểu tượng của cái đẹp và lòng dũng cảm.
	Câu 5. (1,0 điểm)	HS đưa ra quan điểm cá nhân phù hợp Sau đây là gợi ý: - Bài học về tính tự quyết và có trách nhiệm trước mỗi quyết định của bản thân ...
Viết	Câu 1. (2,0 điểm)	1. Mở đoạn: Giới thiệu chung. 2. Thân đoạn - Người lính cũ là con người từng trải qua đau thương chiến tranh: “ <i>Từng bị trọng thương</i> ”, “ <i>mảnh đạn vẫn găm trong thân thể</i> ”. Vết thương chiến tranh không chỉ là nỗi đau thể xác mà còn là ám ảnh tinh thần kéo dài.

		=> Đồng cảm sâu sắc với con trai Mã Thị vì có chung hoàn cảnh chịu tổn thương. - Người lính cũ có tâm hồn nhạy cảm, giàu tình yêu thiên nhiên: “<i>Yêu và hiểu ngôn ngữ thiên nhiên</i>”. Ông lắng nghe được câu chuyện của biển cả, của con trai nhỏ. => Sự tinh tế, khả năng cảm nhận sâu sắc về đẹp và ý nghĩa cuộc sống. - Người lính cũ là biểu tượng của nghị lực sống và niềm tin. + Từ nỗi đau của bản thân, ông thấu hiểu bài học: con người phải biết biến đau thương thành sức mạnh. + “<i>Chong đèn thâu đêm viết lại câu chuyện</i>” => thái độ trân trọng, mong muốn lan tỏa thông điệp tích cực. + Suy ngẫm cuối truyện thể hiện triết lí sâu sắc: số phận phụ thuộc vào lựa chọn và ý chí của mỗi con người. - Đánh giá một số nét đặc sắc về nghệ thuật: ngôi kể, ngôn ngữ,... 3. Kết đoạn: Tổng kết vấn đề nghị luận
	Câu 2. (4,0 điểm)	1. Mở bài - Dẫn dắt, giới thiệu vấn đề nghị luận: Những việc các bạn trẻ cần làm để tự tin khẳng định bản thân trong cuộc sống. 2. Thân bài a) Giải thích - “Khẳng định bản thân” là thể hiện giá trị, năng lực, cá tính và vai trò của mình một cách tích cực trong học tập, công việc và cuộc sống. => “Tự tin khẳng định bản thân” không phải tự cao hay phô trương mà là biết tin vào khả năng của mình, dám thể hiện và dám chịu trách nhiệm. b) Những việc các bạn trẻ cần làm để tự tin khẳng định bản thân - Người trẻ muốn khẳng định bản thân trước hết cần hiểu rõ bản thân: + Nhận ra điểm mạnh, điểm yếu, sở thích, đam mê của mình. + Xác định mục tiêu học tập và định hướng tương lai phù hợp. + Không sống theo số đông hay phụ thuộc hoàn toàn vào người khác. - Không ngừng học tập và rèn luyện: + Trau dồi kiến thức, kỹ năng sống, kỹ năng giao tiếp.

		+ Chủ động học hỏi, tích lũy trải nghiệm thực tế. + Kiến thức và năng lực là nền tảng tạo nên sự tự tin. - Người trẻ cần dám thử thách bản thân, mạnh dạn bước ra khỏi vùng an toàn: + Không sợ thất bại, biết xem thất bại là cơ hội để trưởng thành. + Tích cực tham gia hoạt động tập thể, hoạt động xã hội để phát triển bản thân. - Giữ thái độ sống tích cực: + Tin tưởng vào bản thân, lạc quan trước khó khăn. + Kiên trì theo đuổi mục tiêu, không dễ bỏ cuộc. + Biết lắng nghe, tiếp thu góp ý để hoàn thiện mình. - Xây dựng nhân cách tốt đẹp: + Sống trung thực, có trách nhiệm với bản thân và cộng đồng. + Tôn trọng người khác, không khẳng định bản thân bằng việc hạ thấp người khác. + Giá trị thật sự của con người nằm ở nhân cách và sự cống hiến. <i>HS lấy dẫn chứng minh họa phù hợp</i> c) Bàn luận mở rộng - Hiện nay vẫn nhiều bạn trẻ vẫn mang lối sống tự ti, sống thụ động, ngại thể hiện bản thân. Ngược lại, có những người tự cao, thích thể hiện lệch chuẩn để gây chú ý. - Tự tin và bản lĩnh là yếu tố quan trọng giúp người trẻ thành công trong cuộc sống hiện đại. Cần phân biệt giữa tự tin khẳng định bản thân và tự cao, cố tạo sự khác biệt. 3. Kết bài Tổng kết vấn đề nghị luận.
--	--	---